

Số: *10*/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày *10*

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: _____
VĂN	NGÀY: _____
ĐẾN CHỖ CHUYỂN	

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổng kết 8 năm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-BTP ngày 14 tháng 03 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2014 của Cục Trợ giúp pháp lý;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết 8 năm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Văn phòng Quốc hội (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để chỉ đạo thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Bộ trưởng Hà Hùng Cường (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Thúy Hiền
Nguyễn Thúy Hiền

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2015

KẾ HOẠCH

Tổng kết 08 năm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 110/QĐ-BTP ngày 20 tháng 01 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Luật Trợ giúp pháp lý được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007 (sau đây gọi là Luật TGPL). Sau 08 năm triển khai thực hiện, Luật TGPL đã đi vào cuộc sống, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý, thực hiện tốt chính sách nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa của Nhà nước.

Hiện nay, Luật TGPL đang đặt trong bối cảnh có nhiều thay đổi về thể chế. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã ghi nhận quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa là một trong những quyền cơ bản của công dân. Đặc biệt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử lần đầu tiên được ghi nhận trong Hiến pháp. Đây là một trong những nguyên tắc Hiến định có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý. Ngoài ra, một số Luật mới ban hành như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Phòng chống mua, bán người, Luật Người khuyết tật và Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 có một số điều khoản liên quan trực tiếp đến công tác trợ giúp pháp lý đòi hỏi Luật TGPL cần phải được sửa đổi. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện một số quy định của Luật TGPL đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, không còn phù hợp, cần được nghiên cứu, tổng kết, đánh giá toàn diện để kiến nghị Quốc hội sửa đổi Luật TGPL.

Để đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong việc thi hành Luật TGPL, từ đó, tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý, giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL, gồm các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá đúng tình hình triển khai công tác trợ giúp pháp lý từ ngày Luật TGPL năm 2006 có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2007) tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đánh giá những kết quả đạt được và những vướng mắc, bất cập, hạn chế trong việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; làm rõ tính phù hợp, khả thi của các quy định hiện hành; xác định những vướng mắc bất cập chính cần được sửa đổi.

b) Đưa ra các kiến nghị, giải pháp cụ thể trong việc xây dựng Luật TGPL sửa đổi đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, yêu cầu cải cách tư pháp và cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết cần tiến hành nghiêm túc, toàn diện ở các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phải bảo đảm tính thực tiễn, khách quan và khoa học.

b) Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế khách quan, có phân tích, đánh giá; tránh báo cáo thành tích. Trên cơ sở đó, có những đề xuất, kiến nghị cụ thể nhằm xây dựng Luật TGPL sửa đổi đảm bảo tính khả thi.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

Tổng kết việc triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành kể từ ngày 01/01/2007 đến hết ngày 31/12/2014 trong phạm vi toàn quốc.

Đánh giá công tác triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan.

2. Nội dung tổng kết

a) Rà soát, phân tích, đánh giá các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý kể từ ngày Luật TGPL năm 2006 có hiệu lực thi hành (01/01/2007);

b) Đánh giá tác động tích cực và hạn chế của Luật TGPL đối với xã hội, nhất là trong việc giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật;

c) Phân tích, đánh giá về thực tiễn công tác tổ chức triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; làm rõ những điểm vướng mắc, khó khăn, bất cập trong việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành;

d) Tác động của sự thay đổi về thể chế và bối cảnh kinh tế - xã hội đến Luật TGPL;

e) Tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những vướng mắc, bất cập và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật cho phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức tổng kết trong phạm vi Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan

- Đề nghị các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan (Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam) báo cáo về việc triển khai thực hiện Luật TGPL trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao (nội dung báo cáo theo đề cương gửi kèm).

- Thời gian thực hiện: Các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan gửi báo cáo cho Bộ Tư pháp trước ngày **15/3/2015**.

2. Tổ chức tổng kết ở địa phương

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cách thức tiến hành tổng kết và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL; xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, ban hành (nội dung báo cáo theo đề cương gửi kèm).

- Thời gian thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi báo cáo về Bộ Tư pháp trước ngày **15/3/2015**.

3. Tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL

a) *Quy mô tổ chức:* Hội nghị toàn quốc

b) *Hình thức tổ chức:* Hội nghị tập trung hoặc trực tuyến

c) *Thời gian:* dự kiến tháng 4 năm 2015

d) *Thành phần tham dự:*

- Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo Bộ Tư pháp

- Đại biểu tham dự: đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách Tư pháp Trung ương; một số cơ quan, Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội một số tỉnh, thành; Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đại diện một số đơn vị thuộc Bộ và cơ quan thông tấn, báo chí.

e) *Đơn vị thực hiện:* Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết cụ thể trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

4. Xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL trình Thủ tướng Chính phủ

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hội nghị tổng kết và quá trình theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật TGPL tại địa phương của Bộ Tư pháp. Tổng hợp, thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý từ ngày 01/01/2007 đến hết ngày 31/12/2014.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan và một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp và Viện Khoa học pháp lý).

- Thời hạn hoàn thành: tháng 6/2015

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện tổng kết thi hành Luật TGPL của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được bảo đảm từ kinh phí của Bộ, ngành, địa phương mình.

b) Kinh phí để tổ chức thực hiện tổng kết thi hành Luật TGPL đối với các hoạt động thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Cục Trợ giúp pháp lý.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng báo cáo và gửi về Bộ Tư pháp đúng tiến độ; phối hợp trong các hoạt động khảo sát, tổ chức Hội nghị tổng kết.

b) Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc sơ kết của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tổng kết, khảo sát, xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL.

Cục Trợ giúp pháp lý phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

BỘ TƯ PHÁP

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2015

KẾ HOẠCH

Tổng kết 08 năm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 112/QĐ-BTP ngày 20... tháng ... năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Luật Trợ giúp pháp lý được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2007 (sau đây gọi là Luật TGPL). Sau 08 năm triển khai thực hiện, Luật TGPL đã đi vào cuộc sống, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý, thực hiện tốt chính sách nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa của Nhà nước.

Hiện nay, Luật TGPL đang đặt trong bối cảnh có nhiều thay đổi về thể chế. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã ghi nhận quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa là một trong những quyền cơ bản của công dân. Đặc biệt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử lần đầu tiên được ghi nhận trong Hiến pháp. Đây là một trong những nguyên tắc Hiến định có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý. Ngoài ra, một số Luật mới ban hành như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Phòng chống mua, bán người, Luật Người khuyết tật và Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 có một số điều khoản liên quan trực tiếp đến công tác trợ giúp pháp lý đòi hỏi Luật TGPL cần phải được sửa đổi. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện một số quy định của Luật TGPL đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, không còn phù hợp, cần được nghiên cứu, tổng kết, đánh giá toàn diện để kiến nghị Quốc hội sửa đổi Luật TGPL.

Để đánh giá kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong việc thi hành Luật TGPL, từ đó, tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng công tác trợ giúp pháp lý, giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL, gồm các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá đúng tình hình triển khai công tác trợ giúp pháp lý từ ngày Luật TGPL năm 2006 có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2007) tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đánh giá những kết quả đạt được và những vướng mắc, bất cập, hạn chế trong việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; làm rõ tính phù hợp, khả thi của các quy định hiện hành; xác định những vướng mắc bất cập chính cần được sửa đổi.

b) Đưa ra các kiến nghị, giải pháp cụ thể trong việc xây dựng Luật TGPL sửa đổi đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, yêu cầu cải cách tư pháp và cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết cần tiến hành nghiêm túc, toàn diện ở các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; phải bảo đảm tính thực tiễn, khách quan và khoa học.

b) Nội dung tổng kết phải thiết thực, phản ánh đúng thực tế khách quan, có phân tích, đánh giá; tránh báo cáo thành tích. Trên cơ sở đó, có những đề xuất, kiến nghị cụ thể nhằm xây dựng Luật TGPL sửa đổi đảm bảo tính khả thi.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG TỔNG KẾT

1. Phạm vi tổng kết

Tổng kết việc triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành kể từ ngày 01/01/2007 đến hết ngày 31/12/2014 trong phạm vi toàn quốc.

Đánh giá công tác triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành được thực hiện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan.

2. Nội dung tổng kết

a) Rà soát, phân tích, đánh giá các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý kể từ ngày Luật TGPL năm 2006 có hiệu lực thi hành (01/01/2007);

b) Đánh giá tác động tích cực và hạn chế của Luật TGPL đối với xã hội, nhất là trong việc giúp người được trợ giúp pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật;

c) Phân tích, đánh giá về thực tiễn công tác tổ chức triển khai thi hành Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; làm rõ những điểm vướng mắc, khó khăn, bất cập trong việc thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành;

d) Tác động của sự thay đổi về thể chế và bối cảnh kinh tế - xã hội đến Luật TGPL;

e) Tìm ra nguyên nhân, đề xuất giải pháp để tháo gỡ những vướng mắc, bất cập và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung pháp luật cho phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

III. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức tổng kết trong phạm vi Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan

- Đề nghị các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan (Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam) báo cáo về việc triển khai thực hiện Luật TGPL trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao (nội dung báo cáo theo đề cương gửi kèm).

- Thời gian thực hiện: Các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan gửi báo cáo cho Bộ Tư pháp trước ngày **15/3/2015**.

2. Tổ chức tổng kết ở địa phương

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cách thức tiến hành tổng kết và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL; xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, ban hành (nội dung báo cáo theo đề cương gửi kèm).

- Thời gian thực hiện: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi báo cáo về Bộ Tư pháp trước ngày 15/3/2015.

3. Tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết 08 năm thi hành Luật TGPL

a) *Quy mô tổ chức:* Hội nghị toàn quốc

b) *Hình thức tổ chức:* Hội nghị tập trung hoặc trực tuyến

c) *Thời gian:* dự kiến tháng 4 năm 2015

d) *Thành phần tham dự:*

- Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo Bộ Tư pháp

- Đại biểu tham dự: đại diện lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách Tư pháp Trung ương; một số cơ quan, Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp; đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội một số tỉnh, thành; Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đại diện một số đơn vị thuộc Bộ và cơ quan thông tấn, báo chí.

e) *Đơn vị thực hiện:* Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết cụ thể trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

4. Xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL trình Thủ tướng Chính phủ

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hội nghị tổng kết và quá trình theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Luật TGPL tại địa phương của Bộ Tư pháp. Tổng hợp, thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý từ ngày 01/01/2007 đến hết ngày 31/12/2014.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý).

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp có liên quan và một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp và Viện Khoa học pháp lý).

- Thời hạn hoàn thành: tháng 6/2015

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện tổng kết thi hành Luật TGPL của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được bảo đảm từ kinh phí của Bộ, ngành, địa phương mình.

b) Kinh phí để tổ chức thực hiện tổng kết thi hành Luật TGPL đối với các hoạt động thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Cục Trợ giúp pháp lý.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng báo cáo và gửi về Bộ Tư pháp đúng tiến độ; phối hợp trong các hoạt động khảo sát, tổ chức Hội nghị tổng kết.

b) Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc sơ kết của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tổng kết, khảo sát, xây dựng Báo cáo tổng kết thi hành Luật TGPL.

Cục Trợ giúp pháp lý phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

BỘ TƯ PHÁP

